| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 11**<br>**TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày: 09 - 9 - 2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trọng Ích;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Mạnh Toàn

2. Bà Dương Thị Vui

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thanh Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 08 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 08 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Văn S,sinh năm 1990. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Nam Định (nay là Ninh Bình); Nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn T, H, Nam Định (nay là Tổ dân phố G, xã H, Ninh Bình); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn, Đảng: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông và bà: Mai Văn T, sinh năm 1956 (Đã chết). Họ và tên mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1965, hiện đang ở Tổ dân phố G, thị trấn T, H, Nam Định (nay là Tổ dân phố G, xã H, Ninh Bình).

Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Ngày 10/01/2025, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, Nam Định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng. Chưa chấp hành.

Tiền án: Không.

Nhân thân: + Ngày 28/5/2002, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh N áp dụng

biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, thời gian 24 tháng.

+ Ngày 31/10/2007, bị Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 25/7/2008, bị Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 29/9/2009, bị Toà án nhân dân quận Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 11/12/2015, bị Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 29/8/2017, bị Toà án nhân dân huyện Hải Hậu xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 19/8/2018.

+ Ngày 27/02/2019, bị Toà án nhân dân huyện Hải Hậu xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 02/4/2021.

+ Ngày 03/3/2022, bị Toà án nhân dân huyện Hải Hậu xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 24/8/2022.

+ Ngày 16/12/2022, bị Toà án nhân dân huyện Hải Hậu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng. Chấp hành xong ngày 19/5/2024.

Bị cáo Mai Văn S bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 03/5/2025, đến ngày 09/5/2025chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực H, Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh N.

*Người tham gia tố tụng khác*:

** Bị hại*

1. Anh Phạm Trung H1 sinh năm 2000;

Địa chỉ: Đ, xã H, tỉnh Ninh Bình.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Xóm N, xã H, tỉnh Ninh Bình.

2. Chị Trần Thị H2, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Xóm A, xã H, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo; vắng mặt bị hại anh H1, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh T1, chị H2,

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ ngày 22/4/2025, Mai Văn S mục đích tìm tài sản trộm cắp, khi đi đến nhà bà Trần Thị M, sinh năm 1969, ở Đ, N (nay là Đội 1, Hồ N, Ninh Bình) phát hiện thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng đen bạc, biển số 18L1-473.71 của anh Phạm Trung H1, sinh năm 2000, là con trai bà M, dựng ở trước sân, chìa khoá cắm tại ổ, không có ai trông coi nên S vào, dắt xe ra rồi đi về khu vực huyện H (cũ). Ngày 02/5/2025. Khoảng 16 giờ ngày 02/5/2025, S điều khiển xe mô tô biển số 18L1-473.71 đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến nhà trông đầm thuộc xóm T, H, H (nay là xóm T, H, Ninh Bình) của anh Phạm Văn T1, sinh năm 1981, ở xóm N, H, H (nay là xóm N, xã H, Ninh Bình), nhà không khóa cửa, không ai trông coi, S vào và lấy 01 mô tơ điện màu xanh đen, bằng kim loại ở góc buồng, rồi mang đến cửa hàng phế liệu của bà Trần Thị H2, sinh năm 1972, ở Xóm A, H, H (nay là Xóm A, H, Ninh Bình) bán với giá 760.000 đồng, đã chi tiêu cá nhân hết. Sau đó, Mai Văn S tiếp tục đi tìm tài sản để trộm cắp thì bị Công an xã H, H tuần tra, phát hiện, dẫn giải về trụ sở làm việc. Cơ quan điều tra đã thu giữ được xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng đen bạc, biển số 18L1-473.71 và chiếc mô tơ điện màu xanh đen, bằng kim loại. Quá trình điều tra, Mai Văn S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận số 07/KL-HĐĐGTS ngày 06/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, kết luận: Giá trị hiện tại của 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Số loại: WAVE, màu trắng đen bạc, loại xe: Hai bánh, dung tích: 110, biển số 18L1-473.71, ngày đăng kí 16/12/2019, đã qua sử dụng là 9.000.000 đồng.

Tại kết luận số 13/KL-HĐĐGTS ngày 10/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, kết luận: Giá trị hiện tại của 01 máy mô tơ điện màu xanh đen, kiểu 3K112M4, 3 pha, 50Hz, cấp F, IP44, công suất 4KW, đã qua sử dụng, hoạt động bình thường là 1.100.000 đồng.

Đối với hành vi Mai Văn S trộm chiếc mô tơ điện trị giá 1.100.000 đồng, xét thấy hành vi không cấu thành tội phạm nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N (nay là xã H) đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92 ngày 25/06/2025, phạt tiền 2.500.000 đồng)

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 13 tháng 08 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Ninh Bình đã truy tố bị cáo Mai Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân

thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Mai Văn S từ 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

- Bị hại: Anh Phạm Trung H1 là chủ sở hữu đối với tài sản là xe máy Honda Wave Alpha màu trắng đen bạc, biển số 18L1-473.71. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh N) đã trả lại và anh không yêu cầu bồi thường thêm, đề nghị xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn T1 là chủ sở hữu đối với tài sản là chiếc mô tơ điện bằng kim loại, màu xanh đen, nặng 42kg Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh N) đã trả lại cho anh và anh không yêu cầu bồi thường thêm.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H2 mua chiếc mô tơ của Mai Văn S với giá 760.000 đồng S đã chi tiêu cá nhân hết bà H2 không yêu cầu S phải trả lại tiền trên và không yêu cầu S bồi thường.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N nay là tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Mai Văn S tại phiên tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Mai Văn S đang trong thời gian bị Toà án nhân dân huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định ( nay là Toà án nhân dân khu vực 11 – Ninh Bình) áp dụng biện pháp xử lý hành chính "đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" thời gian 24 tháng (chưa chấp hành). Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22/4/2025; S đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh Phạm Trung H1 ở xã H, tỉnh Ninh Bình 01 chiếc xe máy trị giá 9.000.000 đồng. Sau đó dùng xe trộm cắp được mục đích đi trộm cắp tiếp thì bị phát hiện và bắt giữ.

Hành vi của Mai Văn S là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã 07 lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức án đối với bị cáo: Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã bị xét xử nhiều lần về hành vi "trộm cắp tài sản" nhưng bị cáo không lấy làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết

nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả tranh tụng tại phiên toà cùng với việc đánh giá toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không sở hữu tài sản có giá trị, bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi Mai Văn S trộm chiếc mô tơ điện trị giá 1.100.000 đồng, xét thấy hành vi không cấu thành tội phạm nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92 ngày 25/06/2025, phạt tiền 2.500.000 đồng) là phù hợp.

- Đối với bà Trần Thị H2 mua chiếc mô tơ điện của Mai Văn S nhưng không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý là phù hợp. Bà H2 không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bà số tiền 760.000 đồng và bồi thường gì thấy là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha màu trắng đen bạc, biển số 18L1-473.71 là tài sản hợp pháp của anh Phạm Trung H1 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh N) đã trả lại cho anh H1 là phù hợp.

- Đối với chiếc mô tơ điện bằng kim loại, màu xanh đen, nặng 42kg là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn T1 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N(nay là Công an tỉnh N) đã trả lại cho anh T1 là phù hợp

[9] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Phạm Trung H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tài sản đã trộm cắp nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn T1 và chị nguyễn Thị H3 không có đề nghị gì khác vì không còn quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mai Văn S phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào các Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Mai Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Mai Văn S 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/05/2025.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Mai Văn S phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho người có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
-TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 11- Ninh Bình;
- Công an tỉnh ;
- Thi hành án dân sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- UBND xã Hải Thịnh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù,

**Trần Trọng Ích**